

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG**

Bản án số: 32 /2024/HNGĐ-ST

Ngày 25 /04 /2024

"V/v Ly hôn".

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyên

Hội thẩm nhân dân:

[1]. Ông Trần Đức Hoà.

[2]. Bà Trần Thị Chín.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chang - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Trong ngày 25 tháng 04 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, thụ lý số: 30/ TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024, về việc "Ly hôn", Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐST – HNGĐ, ngày 09 tháng 04 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Th Th, sinh năm: 1995 (có mặt)

Hiện trú: Thôn 5, xã Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Đỗ X Nh ; sinh năm: 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 5, xã Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 29/01/2024 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Vũ Th Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Đỗ X Nh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước năm 2014. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng tình cảm, bất đồng kinh tế, hai vợ chồng đã sống ly thân hơn 5 năm nay, không ai còn quan tâm tới nhau nữa. Vì vậy, nay tôi làm đơn này đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Đỗ X Nh để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Tôi và anh Nhân có 02 người con chung họ tên là Đỗ Ng Q Nh , sinh năm 2015 và Đỗ Ng Q H , sinh năm 2018. Cháu Quỳnh Như hiện đang ở với ông bà nội và anh Nhân, cháu Quỳnh Hân đang ở với tôi. Sau khi ly hôn tôi nhận nuôi cháu

Hân, giao cháu Như cho anh Nhân nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ X Nh mặc dù Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Toà án: Chị Vũ Th Th có đăng ký kết hôn với anh Đỗ X Nh , nay chị Thảo xin ly hôn, vì vậy quan hệ pháp luật là “ Tranh chấp ly hôn”, theo Khoản 1, Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, căn cứ vào Điểm a, Khoản 1, Điều 35, Điểm a, Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[3]. Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng, chị Vũ Th Th và anh Đỗ X Nh tự nguyện sống chung và có đăng ký kết hôn, như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Th Th và anh Đỗ X Nh là hợp pháp.

Xét mâu thuẫn gia đình: Quá trình sống chung, chị Vũ Th Th và anh Đỗ X Nh đã xảy ra nhiều mâu thuẫn vợ chồng, anh Đỗ X Nh mặc dù Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Như vậy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Vũ Th Th được ly hôn với anh Đỗ X Nh .

[4]. Về con chung, vợ chồng có người con chung là Đỗ Ng Q Nh , sinh ngày 24/06/2015 và Đỗ Ng Q H , sinh ngày 31/08/2018. Cháu Đỗ Ng Q Nh hiện đang ở với anh Nhân, cháu Đỗ Ng Q H đang ở với chị Vũ Th Th. Vì vậy cần giao cháu Đỗ Ng Q Nh cho anh Đỗ X Nh chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên. Giao cháu Đỗ Ng Q H cho chị Vũ Th Th chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Vũ Th Th nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35 và Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Vũ Th Th được ly hôn với anh Đỗ X Nh .

[2] Về con chung, Giao cháu Đỗ Ng Q H , sinh ngày 31/08/2018 cho chị Vũ Th Th chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Giao cháu Đỗ Ng Q Nh , sinh ngày 24/06/2015 cho anh Đỗ X Nh chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]. Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Vũ Th Th nộp số tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000đ, tuy nhiên khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009067 ngày 15/3/2024 (đã nộp xong).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H.Bù Đing;
- Chi cục THADS H. Bù Đing;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên